TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TƯ NGHĨA** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/DS-ST
Ngày: 05/5/2023
V/v:"Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tạ Thị Anh Pha.

2. Ông Tô Tấn Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Bà Hồ Thị Tiểu Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 24/2022/TLST-DS ngày 15 tháng 11 năm 2022 về việc:*"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 31/2023/QĐST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (sau đây gọi tắt là DongAbank); địa chỉ trụ sở: Số 130 P, phường 3, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Mỹ T, chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch H (Văn bản ủy quyền số 163/QĐ –DAB–HĐQT – PC ngày 08/8/2022), có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Huỳnh Tấn L, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Đội 10, thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi (vắng mặt lần thứ hai không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 10 năm 2022 và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (sau đây gọi là Ngân hàng) trình bày:

Ông Huỳnh Tấn L có quan hệ tín dụng với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 20/7/2016, danh sách nhận nợ cho vay trả góp giải ngân qua tài khoản thẻ đợt vay số 0079707202T16001, ngày 26/7/2016, số tiền vay: 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), thời hạn vay 24 tháng, lãi suất tính trên dư nợ ban đầu trong hạn: 8,16%/năm, lãi suất quá hạn: bằng 1,5 lần lãi suất cho vay trong hạn, phương thức thanh toán: nợ gốc và lãi vay được bên vay góp thành 24 kỳ, số tiền trả góp 01 kỳ: 970.000 đồng, ngày trả nợ đầu tiên: 26/8/2016, hình thức bảo đảm nợ vay: không có tài sản bảo đảm. Ngân hàng đã giải ngân qua tài khoản thẻ, ông L đã nhận đủ số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) vào ngày 26/7/2016.

Trong quá trình vay vốn, ông Huỳnh Tấn L đã trả được tổng số tiền gốc, lãi là 9.520.000đ (Chín triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng), trong đó: nợ gốc: 10.064.080đ (Mười triệu, không trăm sáu mươi bốn nghìn, không trăm tám mươi đồng), nợ lãi trong hạn: 2.545.920đ (Hai triệu, năm trăm bốn mươi lăm nghìn, chín trăm hai mươi đồng). Do ông Huỳnh Tấn L vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên từ ngày 09/8/2017, Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 04/5/2023, ông Huỳnh Tấn L còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ tổng số tiền gốc và lãi là 17.724.600đ (Mười bảy triệu, bảy trăm hai mươi bốn nghìn, sáu trăm đồng); trong đó, nợ gốc: 9.935.920đ (Chín triệu, chín trăm ba mươi lăm nghìn, chín trăm hai mươi đồng), nợ lãi trong hạn: 718.080đ (Bảy trăm mười tám nghìn, không trăm tám mươi đồng), nợ lãi quá hạn: 7.070.600đ (Bảy triệu, không trăm bảy mươi nghìn, sáu trăm đồng).

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Huỳnh Tấn L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tổng số tiền nợ gốc, lãi tính đến ngày 04/5/2023 là 17.724.600đ (Mười bảy triệu, bảy trăm hai mươi bốn nghìn, sáu trăm đồng); trong đó, nợ gốc: 9.935.920đ (Chín triệu, chín trăm ba mươi lăm nghìn, chín trăm hai mươi đồng), nợ lãi trong hạn: 718.080đ (Bảy trăm mười tám nghìn, không trăm tám mươi đồng), nợ lãi quá hạn: 7.070.600đ (Bảy triệu, không trăm bảy mươi nghìn, sáu trăm đồng) và tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc kể từ ngày 05/5/2023 cho đến khi trả xong các khoản nợ, theo mức lãi suất được các bên thoả thuận theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ, danh sách nhận nợ cho vay trả góp giải ngân qua tài khoản thẻ đợt vay số 0079707202T16001, ngày 26/7/2016.

- Bị đơn ông Huỳnh Tấn L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn không có văn bản trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không đến Tòa án làm việc, không có mặt tại phiên tòa.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đúng theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự; đối với bị đơn ông Huỳnh Tấn L không chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn tổng số tiền gốc, lãi như nguyên đơn yêu cầu. Bị đơn phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Tấn L thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng đã được hai bên ký kết. Địa chỉ nơi cư trú hiện nay của bị đơn ở đội 10, thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi thụ lý giải quyết vụ án *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn ông Huỳnh Tấn L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Bị đơn vắng mặt tại nơi cư trú nên Tòa án đã niêm yết công khai các văn bản tố tụng trong hạn luật định. Bị đơn không có văn bản trình bày ý kiến, không đến Tòa án làm việc, hòa giải, xét xử. Căn cứ theo quy định tại khoản 4 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[2.2.] Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Giữa nguyên đơn và bị đơn đã ký kết Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 20/7/2016, danh sách nhận nợ cho vay trả góp giải ngân qua tài khoản thẻ đợt vay số 0079707202T16001, ngày 26/7/2016, số tiền vay: 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), Ngân hàng đã giải ngân qua tài khoản thẻ, bị đơn ông Huỳnh Tấn L đã

nhận đủ số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) vào ngày 26/7/2016. Trong thời gian vay, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền gốc, lãi hàng tháng cho nguyên đơn nên kể từ tháng 8/2017 đã chuyển toàn bộ số nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ yêu cầu bị đơn ông Huỳnh Tấn L phải trả tổng số tiền nợ tính đến hết ngày 04/5/2023 là 17.724.600đ (Mười bảy triệu, bảy trăm hai mươi bốn nghìn, sáu trăm đồng); trong đó, nợ gốc: 9.935.920đ (Chín triệu, chín trăm ba mươi lăm nghìn, chín trăm hai mươi đồng), nợ lãi trong hạn: 718.080đ (Bảy trăm mười tám nghìn, không trăm tám mươi đồng), nợ lãi quá hạn: 7.070.600đ (Bảy triệu, không trăm bảy mươi nghìn, sáu trăm đồng) là có căn cứ, phù hợp với những nội dung các bên đã cam kết trong Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ, danh sách nhận nợ cho vay trả góp giải ngân qua tài khoản thẻ đợt vay số 0079707202T16001, ngày 26/7/2016, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn đã cung cấp và phù hợp với quy định tại các điều 463, 466 của Bộ luật dân sự; Điều 91 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền mà bị đơn phải trả cho Ngân hàng là 17.724.600 đồng. Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí sơ thẩm cho nguyên đơn.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 91, các điều 144, 147, 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 116, 117, 280, 344, 345, 351, 385, 463, 466, 688 Bộ luật dân sự năm 2015; Các Điều 91 và 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

2. Buộc ông Huỳnh Tấn L phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ tổng số tiền tính đến hết ngày 04/5/2023 là 17.724.600đ (Mười bảy triệu, bảy trăm hai mươi bốn nghìn, sáu trăm đồng); trong đó, nợ gốc: 9.935.920đ (Chín triệu, chín trăm ba mươi lăm nghìn, chín trăm hai mươi đồng), nợ lãi trong hạn: 718.080đ (Bảy trăm mười tám nghìn, không trăm tám mươi đồng), nợ lãi quá hạn: 7.070.600đ (Bảy triệu, không trăm bảy mươi nghìn, sáu trăm đồng).

3. Kể từ ngày 05/5/2023, ông Huỳnh Tấn L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất nợ quá hạn các bên thỏa thuận theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ, danh sách nhận nợ cho vay trả góp giải ngân qua tài khoản thẻ đợt vay số 0079707202T16001, ngày 26/7/2016 do hai bên đã ký kết cho đến khi ông Huỳnh Tấn L thanh toán xong các khoản nợ.

4. Về án phí:

4.1. Ông Huỳnh Tấn L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 886.000đ (Tám trăm tám mươi sáu nghìn đồng).

4.2. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí 426.000đ (Bốn trăm hai mươi sáu nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004717 ngày 15/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Ngân